

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
VÀ ĐẦU TƯ VIỆT KHÁNH**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023



CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VIỆT KHÁNH

Địa chỉ: 11A Lê Đại Hành, Phường Phước Tiến, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

MỤC LỤC

	Trang
BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC	1 – 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3 – 4
BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán	5 – 7
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	8
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	9 – 10
Bản thuyết minh báo cáo tài chính	11 – 36

01
DN
: Ú
à l
ĐT
PAI

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VIỆT KHÁNH

Địa chỉ: 11A Lê Đại Hành, Phường Phước Tiến, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC

Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Việt Khánh (dưới đây gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính riêng đính kèm đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

Hội đồng quản trị

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Cáp Hồng Nguyên	Chủ tịch
Ông Cao Thành Hưng	Thành viên
Ông Nguyễn Thành Tuyền	Thành viên
Ông Nguyễn Minh Nhật	Thành viên

Ban Kiểm soát

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>	
Ông Trần Ngọc Quang	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 28/04/2023
Bà Lê Xuân Hằng	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 28/04/2023
Bà Lê Thị Phương Dân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28/04/2023
Ông Nguyễn Duy Luân	Thành viên	
Ông Trần Ngọc Quang	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 28/04/2023

Giám đốc

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Cao Thành Hưng	Giám đốc

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật trong năm và tại ngày lập báo cáo này của Công ty là ông Cao Thành Hưng, Giám đốc.

TRÁCH NHIỆM CỦA GIÁM ĐỐC

Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính riêng hằng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính riêng này, Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính riêng hay không;
- Lập báo cáo tài chính riêng trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và
- Thiết kế và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính riêng hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận.

Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và báo cáo tài chính riêng được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Công ty và thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính riêng.

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VIỆT KHÁNH

Địa chỉ: 11A Lê Đại Hành, Phường Phước Tiến, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính riêng kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM (Trụ sở chính: Số 142 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam; Điện thoại: (84) 0236.363.3333; Fax: (84) 0236.363.3338; Website: <http://www.ecovis.com/vietnam/audit>).

CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Giám đốc Công ty xác nhận rằng, ngoại trừ vấn đề được nêu trong báo cáo kiểm toán kèm theo, báo cáo tài chính riêng kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.



Cao Thành Hưng

Giám đốc

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 04 năm 2024

Số: 273/2024/BCKT-E.AFA

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các cổ đông**
Các thành viên Hội đồng quản trị và Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VIỆT KHÁNH

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính riêng

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Việt Khánh (dưới đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 12 tháng 04 năm 2024 từ trang 05 đến trang 36, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Giám đốc

Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Như trình bày tại mục 4.5, 4.6 và 4.7 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31/12/2023, khoản nợ phải thu về cho vay Công ty Cổ phần Khatoco - Liberty với giá trị ghi sổ 4.016.000.000 VND (bao gồm khoản cho vay 716.000.000 VND đã quá hạn thanh toán trên 2 năm và khoản cho vay 3.300.000.000 VND đã quá hạn thanh toán trên 1 năm theo điều khoản thanh toán của hợp đồng gốc) và khoản lãi phải thu về cho vay tương ứng là 837.970.521 VND, Công ty đã đánh giá trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi với khoản gốc vay nêu trên tại 31/12/2023 với giá trị là 1.204.800.000 VND. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng thích hợp về khả năng thu hồi của các khoản công nợ này tại thời điểm 31/12/2023. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu liên quan hay không.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", báo cáo tài chính riêng đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.



Trần Thị Như Phương
Giám đốc kiểm toán
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 2293-2023-240-1

Nguyễn Ngọc Nguyên
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 5906-2023-240-1

Người được uỷ quyền

Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM
Đà Nẵng, ngày 12 tháng 04 năm 2024



CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VIỆT KHÁNH

Địa chỉ: 11A Lê Đại Hành, Phường Phước Tiến, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Mẫu số B 01 – DN(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		74.859.816.595	62.880.756.887
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	4.180.294.796	1.414.067.301
1. Tiền	111		705.745.448	1.414.067.301
2. Các khoản tương đương tiền	112		3.474.549.348	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		55.380.218.166	44.016.216.661
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	4.2	55.380.218.166	44.016.216.661
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		14.395.291.192	13.447.755.193
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	7.574.359.301	6.211.367.353
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.4	337.223.367	364.004.220
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	4.5	7.016.000.000	7.016.000.000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.6	2.559.277.040	1.633.383.620
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.7	(3.091.568.516)	(1.777.000.000)
IV. Hàng tồn kho	140	4.8	144.227.240	127.634.665
1. Hàng tồn kho	141		144.227.240	127.634.665
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		759.785.201	3.875.083.067
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	4.9	633.721.144	710.535.174
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		126.064.057	2.655.805.707
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.17	-	508.742.186

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VIỆT KHÁNH

Địa chỉ: 11A Lê Đại Hành, Phường Phước Tiến, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)**

Tại ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		108.142.738.131	120.501.223.467
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		36.357.043.923	43.763.225.682
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.11	30.249.493.323	37.655.675.082
Nguyên giá	222		78.049.712.656	77.526.803.194
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(47.800.219.333)	(39.871.128.112)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.12	6.107.550.600	6.107.550.600
Nguyên giá	228		6.137.550.600	6.137.550.600
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(30.000.000)	(30.000.000)
III. Bất động sản đầu tư	230	4.13	38.234.315.206	43.914.516.682
1. Nguyên giá	231		78.362.028.764	78.362.028.764
2. Giá trị hao mòn lũy kế	232		(40.127.713.558)	(34.447.512.082)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		155.555.555	155.555.555
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.10	155.555.555	155.555.555
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	4.2	32.702.718.341	32.324.757.123
1. Đầu tư vào công ty con	251		23.960.000.000	23.960.000.000
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		5.034.099.840	5.034.099.840
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		9.558.140.000	9.558.140.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(5.849.521.499)	(6.227.482.717)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		693.105.106	343.168.425
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.9	693.105.106	343.168.425
2. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		183.002.554.726	183.381.980.354

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VIỆT KHÁNH

Địa chỉ: 11A Lê Đại Hành, Phường Phước Tiến, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)
 Tại ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		18.608.847.178	16.329.919.149
I. Nợ ngắn hạn	310		5.348.847.178	3.129.919.149
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.14	893.089.551	457.430.275
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		4.148.760	4.148.760
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.17	695.880.877	28.699.078
4. Phải trả người lao động	314		1.851.854.991	809.548.251
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.15	-	14.147.000
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.16	1.503.872.999	726.140.479
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		400.000.000	1.089.805.306
II. Nợ dài hạn	330		13.260.000.000	13.200.000.000
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Phải trả dài hạn khác	337	4.16	13.260.000.000	13.200.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		164.393.707.548	167.052.061.205
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.18	164.393.707.548	167.052.061.205
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		153.044.000.000	153.044.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		153.044.000.000	153.044.000.000
Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		11.349.707.548	14.008.061.205
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		4.425.421.205	10.565.215.019
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		6.924.286.343	3.442.846.186
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		183.002.554.726	183.381.980.354



Cao Thành Hưng
 Giám đốc

Khánh Hoà, ngày 12 tháng 04 năm 2024

Lê Thị Hồng Luận
 Kế toán trưởng

Lê Thị Hồng Luận
 Người lập

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VIỆT KHÁNH

Địa chỉ: 11A Lê Đại Hành, Phường Phước Tiến, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Mẫu số B 02 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	36.955.662.089	27.363.806.095
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		36.955.662.089	27.363.806.095
4. Giá vốn hàng bán	11	5.2	33.718.226.241	27.397.676.146
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		3.237.435.848	(33.870.051)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	7.090.459.071	5.387.888.924
7. Chi phí tài chính	22	5.4	(377.961.218)	127.726.046
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.5	2.572.946.904	1.224.122.013
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		8.132.909.233	4.002.170.814
11. Thu nhập khác	31	5.6	90.000.000	-
12. Chi phí khác	32	5.7	136.720.345	204.436.615
13. Lợi nhuận khác	40		(46.720.345)	(204.436.615)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		8.086.188.888	3.797.734.199
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.9	1.161.902.545	354.888.013
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		6.924.286.343	3.442.846.186

Cao Thành Hưng
Giám đốc

Khánh Hoà, ngày 12 tháng 04 năm 2024


Lê Thị Hồng Luận
Kế toán trưởng


Lê Thị Hồng Luận
Người lập

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VIỆT KHÁNH

Địa chỉ: 11A Lê Đại Hành, Phường Phước Tiến, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Mẫu số B 03 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		8.086.188.888	3.797.734.199
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		13.700.009.497	14.033.553.223
Các khoản dự phòng	03		936.607.298	181.726.046
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(7.180.459.071)	(5.387.888.924)
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		15.542.346.612	12.625.124.544
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		1.215.244.482	704.703.707
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(16.592.575)	(122.554.694)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		2.315.572.976	127.397.643
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(273.122.651)	(513.629.516)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	(2.500.000.000)
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(1.089.805.306)	(692.400.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		17.693.643.538	9.628.641.684

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VIỆT KHÁNH

Địa chỉ: 11A Lê Đại Hành, Phường Phước Tiến, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Mẫu số B 03 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (TIẾP THEO)
(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(613.626.262)	(542.770.370)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn của đơn vị khác	22		90.000.000	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(91.900.331.561)	(500.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		80.536.330.056	11.541.306.627
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		6.142.851.724	5.932.264.996
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(5.744.776.043)	16.430.801.253
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	(65.589.960.000)
2. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho sở hữu	36		(9.182.640.000)	(7.652.200.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(9.182.640.000)	(73.242.160.000)
LƯU CHUYỂN THUẦN TRONG NĂM	50		2.766.227.495	(47.182.717.063)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		1.414.067.301	48.596.784.364
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM	70		4.180.294.796	1.414.067.301

Cao Thành Hưng
Giám đốc

Khánh Hoà, ngày 12 tháng 04 năm 2024

Lê Thị Hồng Luận
Kế toán trưởng

Lê Thị Hồng Luận
Người lập